

Số: 102/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số: 165/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Như Q**, sinh năm: 1986

Trú tại: Xóm G, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Số căn cước công dân: 019186002198, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Quốc K**, sinh năm 1982

Trú tại: Xóm G, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Số căn cước công dân: 010082002981, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/7/2021.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/11/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Như Q và anh Nguyễn Quốc K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Như Q và anh Nguyễn Quốc K nhất trí thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Các đương sự xác định, vợ chồng có 02 (hai) con chung là Nguyễn Ngọc Băng N, sinh ngày 05/5/2012 và Nguyễn An Minh N1, sinh ngày 26/10/2014 (các cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường). Các đương sự thống nhất thỏa thuận:

- Giao con chung là Nguyễn Ngọc Băng N, sinh ngày 05/5/2012 và Nguyễn An Minh N1, sinh ngày 26/10/2014 cho chị Nguyễn Thị Như Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Quốc K có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về cấp dưỡng nuôi con chung:** chị Nguyễn Thị Như Q không yêu cầu anh Nguyễn Quốc K cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về vay nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Như Q tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm sung ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Như Q đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002266, ngày 14/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Như Q 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02b);
- VKSND khu vực 4 - Thái Nguyên (02b);
- THADS tỉnh Thái Nguyên (01b);
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- UBND phường Tích Lương (nơi đăng ký kết hôn) (01b);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lan Anh